

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày 11/6/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Kim Văn Sơn;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Giúp và ông Nguyễn Trung Bang;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Xuân Huy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Tổng Văn D – tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/3/1976, tại huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Số nhà 97, phố ĐT 2, thị trấn TY, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tổng Trọng L (đã chết) và bà Phạm Thị P; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 23/12/1992, bị Tòa án nhân dân huyện TY xử phạt 03 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản của công dân*”; ngày 15/01/1996, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xét xử phúc thẩm xử phạt 06 tháng tù, về tội: Trộm cắp tài sản của công dân và 06 tháng tù, về tội “*Trốn khỏi nơi giam*”, tổng hợp hình phạt là 12 tháng tù; ngày 14/4/2003 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 08 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đến ngày 04/9/2009 chấp hành xong hình phạt tù về địa phương;

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 18/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TY, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

**\* Người làm chứng:**

1. Chị Lê Thị Hải Yến – sinh năm 1999. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 17/12/2020, tại khu vực phố ĐT 2, thị trấn TY, huyện TY, Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an huyện TY phát hiện Tổng Văn

D đang điều khiển xe mô tô gắn biển số 14N1-076.13, nhãn hiệu PIAGGIO có biểu hiện ghi vắn, nên yêu cầu kiểm tra thì Dũng vứt xe mô tô và bỏ chạy được khoảng 15m bị Công an giữ lại và đưa về vị trí xe mô tô. Tiến hành kiểm tra xe mô tô, thu giữ bên trong cốp xe 01 hộp giấy màu đen có kích thước (15x12x6)cm được dán kín bằng băng dính màu trắng, trên mặt có dán tờ giấy ghi “Cầu Ba Chẽ, thị trấn TY, tỉnh Quảng Ninh, SĐT: 0877695640” bên trong có:

- 01 ổ cứng kích thước (14x10x2)cm, bên ngoài dán tờ giấy ghi “4.0TB”, bên trong có:

- + 04 túi nylon màu trắng kích thước (7,5x4)cm bên trong mỗi túi có chứa 20 viên nén màu xanh, trên mặt mỗi viên có in logo không rõ hình, nghi là ma túy.

- + 01 túi nylon màu trắng kích thước (7,5x4)cm bên trong có 10 viên nén màu xanh và 10 viên nén màu vàng, trên mặt mỗi viên có in logo không rõ hình nghi là ma túy.

- 01 ổ cứng kích thước (14x10x2)cm bên ngoài dán tờ giấy ghi “1.0TB” bên trong có: 04 túi nylon màu trắng kích thước (8,5x5)cm bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy.

Ngoài ra còn thu của Tổng Văn D chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO – gắn biển số 14N1- 076.13; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng - đen lắp sim thuê bao số 0877695640 cùng số tiền 700.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Tổng Văn D, đồng thời khám xét khẩn cấp nơi ở của Dũng tại phố ĐT 2, thị trấn TY, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ:

- Thu trong ngăn kéo tủ quần áo: 20 vỏ túi nylon màu trắng một đầu có kẹp khóa nhựa màu đỏ kích thước (02x2.5)cm; 30 vỏ túi nylon màu trắng một đầu có kẹp khóa nhựa màu xanh kích thước (04x04)cm;

- Thu tại đầu giường ngủ của Dũng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng lắp sim số 0855582299; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Sam sung màu ghi đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 110/KLGĐ ngày 25/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật kí hiệu từ M1 đến M6 gửi giám định là ma túy; Loại MDMA; Tổng khối lượng 35,718g (ba mươi lăm phẩy bảy một tám gam). Mẫu vật kí hiệu từ M7 đến M10 gửi giám định là ma túy; Loại Ketamine; Tổng khối lượng 50,035g (năm mươi phẩy không ba năm gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Tổng Văn D khai nhận: Cách đây khoảng 1 năm, Dũng đến thành phố Hải Phòng có gặp và quen một người đàn ông tên Hải nhà ở Hà Tĩnh (không rõ lai lịch, địa chỉ), Hải cho Dũng số điện thoại và nói nếu muốn mua ma túy thì gọi cho Hải. Cách đây khoảng 1 tuần, Dũng gọi cho Hải hỏi mua 100 viên thuốc lắc và 50gam ma túy Ketamine để sử dụng. Hải đồng ý và báo giá 150.000 đồng/01 viên thuốc lắc và 20.000.000 đồng/50g Ketamine. Hải bảo Dũng mang trước một nửa tiền vào ngã tư Tử Thần ở Hà Tĩnh để mua ma túy. Dũng đồng ý, đón xe khách đến ngã tư Tử Thần gặp và đưa trước cho Hải 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng). Sau khi nhận tiền, Hải bảo Dũng đi về và sẽ cho người gọi điện thoại giao ma túy, còn số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) khi nào

nhận được ma túy, dùng thử xem chất lượng rồi chuyển tiền cho Hải sau. Dùng cho Hải địa chỉ để gửi ma túy là “Cầu Ba Chẽ, TY, Quảng Ninh” rồi đón xe đi về nhà.

Đến khoảng 13 giờ 45 phút ngày 17/12/2020, nhân viên giao hàng của Viettel Pots (chi nhánh TY) là anh Nguyễn Quốc Sơn gọi điện cho Dũng để nhận hàng, Dũng biết đó là ma túy của Hải gửi nên lấy xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO, gắn biển số 14N1- 076.13 (mượn của chị gái là Tống Thị Nguyệt) đi ra khu vực đằng sau Công an thị trấn TY để nhận ma túy. Sau khi nhận được hộp hàng chứa ma túy Dũng cho vào cốp xe chuẩn bị đi, thì bị Công an đến yêu cầu kiểm tra, Dũng đã vút xe bỏ chạy thì bị bắt giữ lại, thu giữ vật chứng.

Người làm chứng Lê Thị Hải Y có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị xử bị cáo tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Tống Văn D từ 13 đến 14 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt (ngày 18/12/2020).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn sau giám định, 01 hộp giấy màu đen kích thước (15x12x6)cm, trên mặt hộp có dán tờ giấy ghi “Cầu ba chẽ, thị trấn TY, tỉnh Quảng Ninh, SĐT 0877.695.640”; 02 ổ cứng máy vi tính cùng kích thước (14x10x2)cm, một ổ có giấy ghi “4.0TB”, một ổ có giấy ghi “1.0TB”; 20 (hai mươi) vỏ túi nylon màu trắng một đầu có kẹp khóa nhựa màu đỏ cùng kích thước (2x2,5)cm; 30 (ba mươi) vỏ túi nylon màu trắng một đầu có kẹp khóa nhựa màu xanh cùng kích thước (4x4)cm; 01 sim thuê bao số 0877.695.640; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng - đen và trả lại cho bị cáo 700.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp nhau; phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng Lê Thị Hải Yến; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp, Biên bản khám xét khẩn cấp, Kết luận giám định, Biên bản kiểm tra, Bản ảnh vật chứng, Sơ đồ hiện trường, Biên bản niêm phong, Biên bản mở niêm phong, Biên bản thu thập dữ liệu điện tử và Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 50 phút ngày 17/12/2020, tại khu vực phố ĐT 2, thị trấn TY, huyện TY, tỉnh Quảng Ninh, Tổng Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 35,718g (ba mươi lăm phẩy bảy một tám gam) ma túy, loại MDMA và 50,035g (năm mươi phẩy không ba năm gam) loại Ketamine mục đích để sử dụng, bị Công an tỉnh Quảng Ninh phát hiện, bắt giữ.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, đã tàng trữ 02 chất ma túy loại MDMA và Ketamine, có tổng khối lượng 85,753g (tám mươi lăm phẩy bảy năm ba gam) nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và vi phạm Luật Phòng, chống ma túy; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhân thân xấu.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và ăn hối cải về hành vi phạm tội của mình và có mẹ đẻ là người có công với cách mạng. Nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Cần thiết phải cách ly bị cáo Tổng Văn D ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 13 đến 14 năm tù là hơi nghiêm khắc. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét xử mức thấp hơn mức đề nghị trên.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập gì ổn định và không có mục đích vụ lợi nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung trên đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

Số ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. 01 Hộp giấy màu đen kích thước (15x12x6)cm, trên mặt hộp có dán tờ giấy ghi “Cầu ba chẽ, thị trấn TY, tỉnh Quảng Ninh, SĐT 0877.695.640”; 02 ổ cứng máy vi tính cùng kích thước (14x10x2)cm, một ổ có giấy ghi “4.0TB”, một ổ có giấy ghi “1.0TB”; 20 vỏ túi nylon màu trắng một đầu có kẹp khóa nhựa màu đỏ cùng kích thước (2x2,5)cm; 30 vỏ túi nylon màu trắng một đầu có kẹp khóa nhựa màu xanh cùng kích thước (4x4)cm; 01 sim thuê bao số 0877.695.640 là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy và 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng - đen là phương tiện liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu PIAGGIO gắn biển số 14N1- 076.13; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng lắp sim số 0855.582.299; 01 máy tính bảng nhãn hiệu Sam sung màu ghi là của chị Tống Thị Nguyệt, không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xử lý vật chứng, án phí vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật nên có căn cứ chấp nhận.

[10] Nội dung khác: Đối với người bán ma túy cho Tống Văn D tên là Hải ở tỉnh Hà Tĩnh, do không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở điều tra làm rõ được.

Qua xác minh tại chi nhánh Viettel Pots tại TY, xác định người gửi ma túy cho Dũng là Dương Văn Đức có địa chỉ số 156, Xuân Diệu, phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, số điện thoại 0917.895.432. Cơ quan điều tra xác minh tại địa chỉ trên không có ai tên là Dương Văn Đức. Xác minh số điện thoại 0917.895.432 chủ thuê bao là Dương Văn Đức có địa chỉ tại Tổ 5, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, nhưng qua xác minh Đức không có mặt tại địa phương, khi nào làm rõ được xử lý sau.

[11] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo Tống Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**Xử phạt:** Bị cáo Tống Văn D 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 18/12/2020).

**2.** Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Phong bì niêm phong số 110/KLGD có vỏ bao gói bên trong chứa 29,82 gam MDMA và 49,68 gam Ketamine hoàn lại sau giám định; 01 (một) hộp giấy màu đen kích thước (15x12x60)cm, trên mặt hộp có dán tờ giấy ghi “Cầu ba chẽ, thị trấn TY, tỉnh Quảng Ninh, ĐT: 0877695640”, đã qua sử dụng; 01 (một) ổ cứng máy vi tính kích thước (14x10x2)cm, có giấy ghi “4.0TB”, đã qua sử dụng; 01 (một) ổ cứng máy vi tính kích thước (14x10x2)cm, có giấy ghi “1.0TB”, đã qua sử dụng; 20 (hai mươi) vỏ túi nylon màu trắng một đầu có kẹp khóa nhựa màu đỏ cùng kích thước (2x2,5)cm, đã qua sử dụng; 30 (ba mươi) vỏ túi nylon màu trắng một đầu có kẹp khóa nhựa màu xanh cùng kích thước (4x4)cm, đã qua sử dụng; 01 sim thuê bao số 0877.695.640.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu vàng - đen, đã qua sử dụng (không kiểm tra chi tiết máy bên trong);

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Tổng Văn D số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng như tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 19/CCTHADS-BB ngày 19/4/2021 giữa Công an huyện TY và Chi cục THADS huyện TY, tỉnh Quảng Ninh).

### **3. Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tổng Văn D phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Nhà tạm giữ, CA huyện TY;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Đã ký**

**Kim Văn Sơn**